

Số: /KH-TH.THCS

Mê Linh, ngày 11 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học Từ năm học 2024-2025

Thực hiện Kế hoạch số 983/KH-GD ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lâm Hà về việc triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học từ năm học 2024-2025;

Trường TH&THCS Cill Cus xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học từ năm học 2024 – 2025, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của GD-KNCDS trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cấp tiểu học; thống nhất nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GD-KNCDS; bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, tổ chức GD-KNCDS cho giáo viên nhà trường.

- Thực hiện hiệu quả GD-KNCDS, “đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số¹”. Trang bị kỹ năng công dân số giúp học sinh có kỹ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển.

2. Yêu cầu

Tổ chức GD-KNCDS trên cơ sở Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông² (Khung NLS); phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh tiểu học và điều kiện của nhà trường; bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan; thúc đẩy tổ chức dạy học tích hợp, giáo dục STEM; không gây áp lực, quá tải cho học sinh và giáo viên.

¹ Kế hoạch số 4858/KH-UBND ngày 04/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo" giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Thực hiện Kế hoạch số 22/UBND-VHTT ngày 05/01/2024 của UBND huyện Lâm Hà về kế hoạch chuyển đổi số năm 2024; Kế hoạch số 84/KH-GD ngày 22/01/2024 của Phòng GD&ĐT Lâm Hà về kế hoạch chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo huyện Lâm Hà năm 2024.

² Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông – Viện KHGD Việt Nam – Bộ GD&ĐT nghiên cứu dựa trên khung năng lực số của Châu Âu, UNESCO, UNICEF.

II. NỘI DUNG VÀ CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC GIÁO DỤC KỸ NĂNG CÔNG DÂN SỐ

1. Nội dung giáo dục kỹ năng công dân số

Khung NLS là cơ sở xác định nội dung GD-KNCDS cho mỗi hình thức tổ chức GD-KNCDS. Nội dung GD-KNCDS dành cho cấp tiểu học bao gồm Chương trình GDPT môn Tin học cấp tiểu học và các nội dung được xác định dựa trên Khung NLS dành cho học sinh cấp tiểu học. Các nội dung GD-KNCDS được lựa chọn đáp ứng bảy miền năng lực trong Khung NLS³ với 26 năng lực thành phần. Mỗi năng lực thành phần được mô tả chi tiết, các mô tả này làm rõ những kiến thức, kỹ năng và mức độ đạt được của học sinh tương ứng với mỗi miền năng lực và mỗi năng lực thành phần, đảm bảo có thể đo lường được⁴.

2. Hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng công dân số

2.1. Dạy học môn Tin học Chương trình GDPT 2018

Môn Tin học là môn học bắt buộc trong Chương trình GDPT 2018. Chương trình được thiết kế nhằm thực hiện vai trò chủ đạo trong việc giáo dục hình thành và phát triển năng lực Tin học với 5 thành phần năng lực⁵ thông qua 7 chủ đề nội dung⁶ và 3 mạch kiến thức hòa quyện⁷.

Với 5 thành phần năng lực, 7 chủ đề nội dung và 3 mạch kiến thức hòa quyện đáp ứng 7 miền năng lực của Khung NLS; Chương trình GDPT 2018 môn Tin học có cấu trúc, nội dung đáp ứng Khung NLS. Việc thực hiện dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là một hình thức thực hiện GD-KNCDS. Đây là hình thức chủ đạo, cơ bản trong các hình thức GD-KNCDS cho học sinh tiểu học.

2.2. Tích hợp GD-KNCDS trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Trong các môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) thuộc Chương trình GDPT 2018 đều hàm chứa những nội dung, cơ hội để hình thành và phát triển năng lực Tin học nói và thực hiện GD-KNCDS cho học sinh. Do đó việc tích hợp nội dung GD-KNCDS vào quá trình dạy học các môn học là một giải pháp khả thi và hiệu quả để thực hiện GD-KNCDS cho học sinh cấp tiểu học.

³ 1. Sử dụng các thiết bị kỹ thuật số; 2. Kỹ năng về thông tin và dữ liệu; 3. Giao tiếp và hợp tác trong môi trường số; 4. Sáng tạo sản phẩm số; 5. An toàn kỹ thuật số; 6. Giải quyết vấn đề; 7. Năng lực định hướng nghề nghiệp liên quan (Khung NLS – Viện KHGD Việt Nam – Bộ GDĐT).

⁴ Tài liệu Tập huấn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học.

⁵ NLa: Sử dụng và quản lý các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông; NLb: Ứng xử phù hợp trong môi trường số; NLc: Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông; NLd: Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học và tự học; NLe: Hợp tác trong môi trường số (CTr GDPT 2018 – môn Tin học).

⁶ Chủ đề A. Máy tính và xã hội tri thức; Chủ đề B. Mạng máy tính và Internet; Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin; Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số; Chủ đề E. Ứng dụng tin học; Chủ đề F. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính; Chủ đề G. Hướng nghiệp với tin học (CTr GDPT 2018 – môn Tin học).

⁷ Học văn số hóa phổ thông (Digital Literacy, viết tắt: DL); Công nghệ thông tin và truyền thông (Information and Communication Technology, viết tắt: ICT) và Khoa học máy tính (Computer Science, viết tắt: CS) (CTr GDPT 2018 – môn Tin học).

Trong dạy học tích hợp GD-KNCDS, người giáo viên có nhiệm vụ nghiên cứu Chương trình môn học, thực hiện tham chiếu Chương trình môn học với Khung NLS để xây dựng kế hoạch dạy học môn học trong đó xác định rõ địa chỉ, nội dung, hình thức tích hợp GD-KNCDS; xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của bài học đồng thời tích hợp nội dung GD-KNCDS một cách hiệu quả nhằm phát triển một hay nhiều năng lực thành phần thuộc một hay nhiều miền năng lực của Khung NLS. GD-KNCDS tích hợp trong dạy học các môn học ở cấp tiểu học chú trọng cả hình thức tích hợp nội môn và liên môn. Việc thiết kế và tổ chức dạy học bài học tích hợp nội dung GD-KNCDS có thể sử dụng hình thức bài học STEM theo một trong hai tiến trình thiết kế kỹ thuật hay nghiên cứu khoa học.

2.3. Dạy học tăng cường GD-KNCDS

Dạy học tăng cường nội dung GD-KNCDS là thực hiện bổ sung, tăng cường nội dung và thời lượng GD-KNCDS trong kế hoạch giáo dục nhà trường. Trong đó, tăng cường nội dung GD-KNCDS cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức, miền năng lực nhằm củng cố, khắc sâu Chương trình GDPT môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức môn Tin học, phát triển năng lực Tin học đáp ứng Khung NLS.

Dạy học tăng cường nội dung GD-KNCDS thường được tổ chức theo bài học/tiết học trên quy mô, phạm vi lớp học của cơ sở giáo dục, có thể dạy trải đều theo số tiết/tuần (1 - 2 tiết/tuần) hoặc thành các chủ đề theo từng giai đoạn trong năm học. Căn cứ Khung NLS và điều kiện thực tiễn, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tăng cường GD-KNCDS với nội dung và thời lượng phù hợp.

2.4. Tổ chức câu lạc bộ GD-KNCDS

Câu lạc bộ GD-KNCDS được tổ chức nhằm đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng, của các học sinh có năng khiếu, sở trường, sở thích. Nội dung GD-KNCDS cho mỗi câu lạc bộ thường là các chủ đề, mô đun, mạch nội dung kiến thức thuộc/đáp ứng một hay một số miền năng lực thuộc Khung NLS.

Căn cứ điều kiện cụ thể của các trường và nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, các đơn vị trường học lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức các câu lạc bộ phù hợp xây dựng kế hoạch, chương trình câu lạc bộ nhằm tạo các sân chơi sáng tạo giúp học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực (môn học, chủ đề nội dung); phát huy năng khiếu, sở trường; phát triển năng lực, phẩm chất đáp ứng Khung NLS.

3. Đổi mới phương pháp dạy học

3.1. Định hướng chung

- Phát huy khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề thực tiễn; bồi dưỡng sự

tự tin và khả năng tự học, tự rèn luyện kỹ năng sử dụng các công cụ kỹ thuật số giúp học sinh có thể liên tục phát triển năng lực tin học, thích ứng được với những thay đổi nhanh chóng của công nghệ kỹ thuật số.

- Tổ chức và hướng dẫn hoạt động để học sinh tích cực, chủ động và sáng tạo trong khám phá kiến thức, trong vận dụng tri thức giải quyết vấn đề, khuyến khích học sinh làm ra sản phẩm số.

- Vận dụng các phương pháp giáo dục và các hình thức tổ chức dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể. Chủ động phối hợp với những môn học khác để đạt hiệu quả trong dạy học liên môn và dạy học theo định hướng STEM.

3.2. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

- Phương pháp hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu: Nội dung giáo dục kỹ năng công dân số giúp giáo viên có cơ hội hình thành và phát triển một cách hiệu quả cho học sinh những phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm. Các chủ đề tập trung vào nội dung thuật toán và lập trình, các chủ đề “Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số”, “Ứng dụng tin học” tạo ra nhiều tình huống bộc lộ được phẩm chất qua các ứng xử, đặc biệt trong môi trường số. Giáo viên cần căn cứ vào các biểu hiện của những phẩm chất được mô tả trong Chương trình tổng thể để hình thành và phát triển phẩm chất cho học sinh trong suốt cả quá trình giáo dục tin học.

- Phương pháp hình thành và phát triển năng lực chung: Nội dung giáo dục kỹ năng công dân số giúp hình thành và phát triển 5 thành phần năng lực Tin học: Sử dụng và quản lý các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông, ứng xử phù hợp trong môi trường số, giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học và tự học, hợp tác trong môi trường số thông qua các chủ đề nội dung. Thông qua các chủ đề đó, giáo viên cần kết hợp góp phần cụ thể, trực tiếp phát triển ba năng lực chung “Tự chủ và tự học”, “giao tiếp và hợp tác”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”. Giáo viên cần căn cứ vào tình huống cụ thể trong môi trường số và dựa vào các biểu hiện được mô tả trong Chương trình tổng thể để phát triển các năng lực chung nêu trên.

3.3. Định hướng về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đặc thù

- Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực: coi trọng dạy học trực quan và thực hành. Khuyến khích sử dụng phương pháp dạy học theo dự án để phát huy khả năng làm việc nhóm, khả năng tự học và tính chủ động của học sinh. Việc dạy học ở phòng thực hành máy tính cần được tổ chức linh hoạt nhằm đem lại cho học sinh sự hào hứng, chủ động khám phá, nhưng phải bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được

giao

- Tuỳ theo nội dung bài, ở mỗi hoạt động, lựa chọn hình thức tổ chức dạy

học phù hợp: một số chủ đề liên quan trực tiếp đến lập luận, suy diễn logic, tư duy thuật toán và giải quyết vấn đề có thể được dạy học không nhất thiết phải sử dụng máy tính.

- Gắn nội dung kiến thức với các vấn đề thực tế: yêu cầu học sinh không chỉ đề xuất giải pháp cho vấn đề mà còn phải biết kiểm chứng hiệu quả của giải pháp thông qua sản phẩm số.

- Chú ý thực hiện dạy học phân hoá: phương pháp dạy học thực hành rất quan trọng trong các chủ đề Tin học ứng dụng với mục tiêu rèn luyện và phát triển kỹ năng sử dụng công cụ kỹ thuật số. Phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề phù hợp với nhiều chủ đề Khoa học máy tính với mục tiêu phát triển tư duy máy tính cho học sinh.

4. Bồi dưỡng đội ngũ và giáo viên

Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về giáo dục kỹ năng công dân số và tham gia hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về triển khai giáo dục kỹ năng công dân số do các cấp tổ chức.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tầm quan trọng việc phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng; hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số ở nhà trường.

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục kỹ năng công dân số tới cha mẹ học sinh, học sinh, cộng đồng; chia sẻ kiến thức, thông tin về giáo dục kỹ năng công dân số cho cộng đồng.

- Xây dựng các video tuyên truyền về giáo dục kỹ năng công dân số đăng trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực cộng đồng triển khai hiệu quả giáo dục kỹ năng công dân số trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học. Triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục kỹ năng công dân số đảm bảo đúng tiến độ, phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường; hướng dẫn bộ phận chuyên môn đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào kế hoạch giáo dục nhà trường. Quá trình thực hiện bám sát kế hoạch của Phòng. Giáo dục và Đào tạo nhưng bảo đảm chủ động, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, tránh dập khuôn máy móc.

- Chọn cử cán bộ, giáo viên đủ số lượng, tham gia tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên; hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số tại trường.

- Kiểm tra đánh giá các bộ phận thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số.

- Chỉ đạo bộ phận truyền thông của đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Chỉ đạo các bộ phận triển khai thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch; hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên tham khảo, khai thác, sử dụng nguồn tài liệu, học liệu dùng cho triển khai thí điểm giáo dục kỹ năng công dân số do Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp tại website <http://congdansotieuhoc.edu.vn>; đề xuất danh mục các vật tư tiêu hao cần bổ sung, điều chỉnh vật tư, thiết bị thường xuyên theo các nội dung giáo dục kỹ năng công dân số; tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo dục kỹ năng công dân số.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai giáo dục kỹ năng công dân số trong nhà trường theo từng thời điểm; kịp thời có hình thức khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt đồng thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp hỗ trợ hướng dẫn phù hợp để thực hiện hiệu quả; tổng hợp ý kiến của các tổ chuyên môn tiểu học về các nội dung liên quan và báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo trong quá trình thực hiện.

- Tham mưu, đề xuất với lãnh đạo UBND huyện và Phòng GD&ĐT bổ sung các nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy và giáo dục.

2. Đối với giáo viên

Tham khảo, khai thác, sử dụng nguồn tài liệu, học liệu dùng cho triển khai thí điểm giáo dục kỹ năng công dân số website <http://congdansotieuhoc.edu.vn>; rà soát, đề xuất danh mục các vật tư tiêu hao cần bổ sung, điều chỉnh vật tư, thiết bị thường xuyên theo các nội dung giáo dục kỹ năng công dân số để chuẩn bị áp dụng đại trà từ năm học 2025-2026 tại các trường tiểu học, TH&THCS; lồng ghép tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo dục kỹ năng công dân số.

Trên đây là kế hoạch giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học từ năm học 2024-2025 của Trường TH&THCS Cill Cus. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung thì các tổ chuyên môn kịp thời báo cáo, đề xuất lên Hiệu trưởng để xem xét, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Ban Giám hiệu (c/đ);
- Các tổ CM cấp TH (T/h);
- Website nhà trường;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Quang Lâm

